

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở của huyện Minh Long năm 2014

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định xét tuyển dụng giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên của tỉnh Quảng Ngãi năm học 2012-2013; Công văn liên Sở số 305/CVLT-SNV-SGD&ĐT ngày 14/3/2013 của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện tuyển dụng giáo viên công lập năm học 2012-2013.

Trên cơ sở Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 31/3/2014 của UBND huyện Minh Long về việc xét tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở của huyện Minh Long năm 2014, được Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi thẩm định tại Công văn số 757/SNV ngày 19/5/2014.

Ủy ban nhân dân huyện Minh Long thông báo việc xét tuyển giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở của huyện Minh Long năm 2014 như sau:

I. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Phạm vi:

Tuyển dụng giáo viên vào giảng dạy tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc UBND huyện.

2. Nguyên tắc:

Việc tuyển dụng phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và đúng qui định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng:

Người đã tốt nghiệp các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp.

2. Điều kiện:

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

a) Là công dân Việt Nam đủ từ 18 tuổi trở lên.

b) Có đơn đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng, có bằng tốt nghiệp ngành sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

c) Về trình độ: Đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định hiện hành tương ứng với ngạch giáo viên dự tuyển. Cụ thể:

- Có bằng tốt nghiệp trung học sư phạm mầm non trở lên đối với giáo viên mầm non;

- Có bằng tốt nghiệp trung học sư phạm tiểu học trở lên đối với giáo viên tiểu học;

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A đối với giáo viên trung học phổ thông.

d) Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự xét tuyển giáo viên:

a. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển, trong đó:

1. Xét tuyển đặc cách:

Thực hiện theo điều 6, Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và theo điều 8, điều 9 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

2. Xét tuyển bình thường (không đặc cách):

- Xét kết quả học tập bao gồm: điểm học tập và điểm tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự tuyển;

- Kiểm tra, sát hạch thông qua hình thức phỏng vấn (gián tiếp) hoặc thực hành giảng dạy, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

IV. NHU CẦU, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng nhu cầu tuyển dụng: 11 biên chế (*không bao gồm nhu cầu tuyển dụng đối với nhân viên các trường*), chi tiết cụ thể như sau:

1. Bậc học trung học cơ sở: Nhu cầu tuyển dụng **02** biên chế (giáo viên), gồm các vị trí sau:

- Vị trí: Giáo viên Tin học: 01 chỉ tiêu;

- Vị trí: Giáo viên Vật lý: 01 chỉ tiêu.

2. Bậc Tiểu học: Nhu cầu tuyển dụng **04** biên chế (giáo viên), gồm các vị trí sau:

- Vị trí: Giáo viên đứng lớp (văn hóa): 02 chỉ tiêu;

- Vị trí: Giáo viên Thể dục: 02 chỉ tiêu.

3. Bậc học mầm non: tuyển dụng 05 giáo viên.

(Có bảng mô tả chi tiết công việc, điều kiện, tiêu chuẩn và chỉ tiêu tuyển dụng kèm theo)

V. QUY ĐỊNH TRONG TUYỂN DỤNG

Khi xét tuyển dụng giáo viên, Hội đồng tuyển dụng căn cứ vào:

1. Hồ sơ của người dự tuyển, số lượng giáo viên cần tuyển dụng theo nhu cầu của đơn vị đã thông báo công khai, đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao trong năm;

2. Điểm học tập của người dự xét tuyển;

3. Điểm tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển;

4. Điểm kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển;

5. Đối tượng ưu tiên theo quy định;

6. Diện đặc cách:

6.1. Những người tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ ở trong nước và nước ngoài, chuyên ngành sư phạm hoặc ngành khác có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

6.2. Những người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, các ngành nghề truyền thống.

Số người dự tuyển thuộc điểm 6.1 và 6.2 vượt quá số nhu cầu theo vị trí việc làm cần tuyển dụng thì Hội đồng xét tuyển dụng quyết định người trúng tuyển sau khi thống nhất ý kiến với Sở Nội vụ.

6.3. Đối với người tốt nghiệp sư phạm chế độ cử tuyển theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh được bố trí công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập ở địa phương cử đi học đúng ngành được đào tạo. Trong trường hợp không bố trí được thì báo cáo cấp có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo.

Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển tại mục II của kế hoạch này và nhu cầu tuyển dụng, cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xét tuyển đặc cách không theo trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức tại Mục V của kế hoạch này. Trình tự, thủ tục hồ sơ xét tuyển đặc cách được thực hiện theo quy định tại điều 8, điều 9 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

7. Trong quá trình tổ chức xét tuyển dụng, tuyển dụng những người tốt nghiệp ngành sư phạm hệ chính quy đảm bảo 70% chỉ tiêu theo môn cần tuyển dụng; sau đó xét đến những người tốt nghiệp hệ chính quy ngành khác có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; nếu còn chỉ tiêu thì tiếp tục xét những người tốt nghiệp ngành sư phạm hệ chuyên tu, tại chức.

a. Đối với giáo viên bậc học mầm non, tiểu học, số thí sinh dự xét tuyển có các trình độ trung học (hoặc trung cấp), cao đẳng, đại học thì xét tuyển dụng theo tỷ lệ và thứ tự như sau: 50% thí sinh có trình độ đại học, 30% thí sinh có trình độ cao đẳng và 20% thí sinh có trình độ trung học (hoặc trung cấp) so với chỉ tiêu cần tuyển.

b. Đối với giáo viên trung học cơ sở, thí sinh dự xét tuyển có trình độ cao đẳng và đại học thì xét tuyển dụng theo tỉ lệ và thứ tự như sau: 70% thí sinh có trình độ cao đẳng, 30% thí sinh có trình độ đại học.

VI. CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

3. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

4. Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

5. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn hoặc thực hành tính theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 của Mục VI này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Khoản 3, Khoản 4 của Mục VI này.

VII. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển giáo viên năm 2014 phải có đủ các điều kiện sau đây:

a. Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

b. Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng theo nhu cầu đã thông báo.

c. Người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển; người không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi, nhưng có cha, mẹ, vợ hoặc chồng (*có giấy chứng nhận kết hôn*) có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi được ưu tiên xét tuyển trước. Nếu còn chỉ tiêu thì mới xét tuyển người có hộ khẩu ngoài tỉnh.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau (*Theo Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*).

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người dự tuyển là nữ;

Không thực hiện việc bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VIII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN :

1. Đơn xin dự tuyển viên chức (*theo mẫu quy định*);

2. Bản sơ yếu lý lịch (dán ảnh 4x6) theo mẫu quy định, có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Giấy khai sinh (*bản sao hợp lệ*);

4. Bản sao văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập theo yêu cầu của ngành dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang Tiếng Việt;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng hưởng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng ;

6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan Y tế có thẩm quyền cấp huyện, thành phố trở lên cấp;

7. Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình;

8. Quyết định thôi việc hay chấm dứt hợp đồng của cơ quan, đơn vị cũ nếu trước đây đã công tác ở đơn vị khác (có thể bổ sung sau khi trúng tuyển) ;

9. Hai phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ liên lạc.

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng (cỡ 24cm x 32cm) có ghi mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

*** Lưu ý:**

- Khi nộp hồ sơ, thí sinh dự tuyển nộp kèm theo ***Bảng tính kết quả điểm trung bình cộng các môn học trong toàn khoá học và điểm trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp*** (có xác nhận ký tên, đóng dấu của Trường mà thí sinh đã đào tạo) để Hội đồng tuyển dụng làm cơ sở xét tuyển.

- Các bản sao văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập khi nộp hồ sơ phải mang theo các bản chính (*bản gốc*) để đối chiếu.

- Thí sinh dự tuyển phải trực tiếp nộp hồ sơ, không nhận hồ sơ do người khác nộp thay và nộp thông qua đường bưu điện.

- Hồ sơ dự tuyển được xếp theo thứ tự từ 1 đến hết (*theo mẫu thống nhất của Hội đồng tuyển dụng*). Hồ sơ dự tuyển và lệ phí xét tuyển không hoàn trả lại (*trừ bản gốc*).

IX. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH, TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ: Kể từ ngày 05/6/2014 đến hết ngày 25/6/2014.

2. Địa điểm phát hành và tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Minh Long.

3. Nội dung, thời gian phỏng vấn (hoặc thực hành giảng dạy): Lịch cụ thể Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo đến từng thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, được niêm yết tại Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

4. Lệ phí tuyển dụng:

- Nộp hồ sơ: 20.000 đồng/bộ.

- Lệ phí xét tuyển, kiểm tra sát hạch: Áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính-Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức hiện hành của Nhà nước (mức thu cụ thể sẽ được thông báo cùng với thời gian ôn tập đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển).

* **Lưu ý:** Hồ sơ dự tuyển và lệ phí xét tuyển không hoàn trả lại kể cả trong trường hợp người dự tuyển không trúng tuyển.

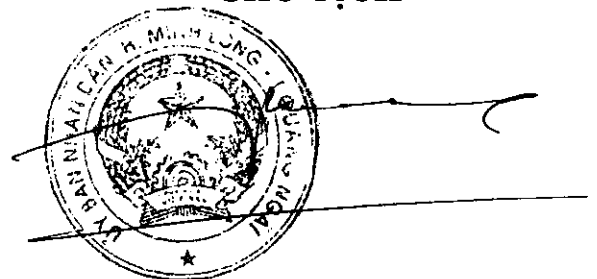
Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và được gửi về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo; được thông báo công khai trên Đài truyền thanh phát lại truyền hình tỉnh, huyện và cổng thông tin điện tử UBND huyện để các thí sinh biết tham gia.

Mọi chi tiết xin liên hệ trực tiếp Phòng Nội vụ hoặc qua số điện thoại: 055.3866262 (Trưởng phòng), 055.3866234 (chuyên viên) và Phòng Giáo dục và Đào tạo theo số điện thoại 055.3866374 (Trưởng phòng), 055.3866219 (Chuyên viên) để được giải đáp và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ, Sở GDĐT;
- TT: Huyện ủy, HDND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Đài truyền thanh PLTH huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT UB, NV.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thuận



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TRỰC THUỘC UBND HUYỆN MINH LONG NĂM 2014

(Kèm theo Thông báo số 45 /TB-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2014 của UBND huyện Minh Long)

Stt	Đơn vị; Vị trí việc làm	Tổng biên chế được giao năm 2014	Tổng biên chế có đến 31/12/2013 (đã tuyển)	Số lượng biên chế được giao chưa sử dụng (theo từng ngạch VC)	Nhu cầu, chỉ tiêu tuyển dụng			Trình độ		Ghi chú	
					Số lượng	Mô tả công việc, vị trí công tác cần tuyển dụng (Yêu cầu mô tả cụ thể)	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu khác		Tin học
I BẬC THCS											
1	Vị trí: Giáo viên Tin học				2		Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học hoặc có trình độ đào tạo Tin học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm			
2	Vị trí: Giáo viên Vật lý				1		Cao đẳng trở lên	Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm chuyên ngành Vật lý hoặc tốt nghiệp cao đẳng, đại học chuyên ngành vật lý và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm			
II BẬC TIỂU HỌC											
					4						

Stt	Đơn vị (giao viên văn hóa)	Tổng biên chế quốc gia (năm 2014)	Tổng biên chế có đến 31/12/2013 (đã tuyển)	Số lượng biên chế được giao chưa sử dụng (theo từng ngành VC)	Nhu cầu, chỉ tiêu tuyển dụng				Trình độ		Chỉ chú	
					Số lượng	Mô tả công việc, vị trí công tác cần tuyển dụng (yêu cầu mô tả cụ thể)	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu khác	Tin học		Ngoại ngữ
1	Vị trí: Giáo viên đứng lớp (giao viên văn hóa)				2	Giáo viên dạy văn hóa	Trung học sư phạm trở lên	Giáo dục tiêu học				
2	Vị trí: Giáo viên thể dục				2	Giáo viên giảng dạy thể dục	Trung cấp trở lên	Chuyên ngành sư phạm thể dục hoặc tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thể dục và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Ưu tiên những người có bằng đẳng cấp trong lĩnh vực TDDT hạng khá trở lên			
III	BẬC MẦM NON				5							
1	Vị trí: Giáo viên đứng lớp				5	Chăm sóc, nuôi dưỡng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ	Trung cấp sư phạm trở lên	Giáo dục mầm non	Ưu tiên những người có kinh nghiệm công tác đứng vị trí việc làm			